

Số: **829/2025/QĐST-HNGĐ**

Hà Nội, ngày 23 tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 837/2025/HNGĐST ngày 11 tháng 12 năm 2025, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau:

1. Chị Lê Thị Thu M, sinh năm 1999; HKTT và nơi ở hiện tại: Thôn V, xã C, huyện B (nay là xã Đ), thành phố Hà Nội

2. Anh Trần Ngọc S, sinh năm 1998; HKTT và nơi ở hiện tại: Số 4 dãy B, trường ĐH N, Tổ dân phố số 09, phường M, quận N (nay là phường T), thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Trần Ngọc S và chị Lê Thị Thu M kết hôn ngày 13/02/2020 tại UBND phường M, quận N, Thành phố Hà Nội trên cơ sở tự nguyện. Hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp. Nay anh Trần Ngọc S và chị Lê Thị Thu M xác định tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Trần Ngọc S và chị Lê Thị Thu M là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với pháp luật nên cần được công nhận.

[2] Về con chung: Anh Trần Ngọc S và chị Lê Thị Thu M có 01 con chung là cháu Trần Sơn B, sinh ngày 17/02/2022. Sau khi ly hôn anh chị thỏa thuận, giao con chung cho anh Trần Ngọc S trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng do anh Trần Ngọc S và chị Lê Thị Thu M tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết. Chị Lê Thị Thu M được quyền thăm nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung, công nợ: Anh Trần Ngọc S và chị Lê Thị Thu M không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[4] Về lệ phí: Anh Trần Ngọc S và chị Lê Thị Thu M phải chịu lệ phí giải quyết hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Anh S tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí xét xử sơ thẩm

[5] Xét thấy: Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày 15 tháng 12 năm 2025 Tòa án nhân dân khu vực 4 - Hà Nội lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Ngọc S và chị Lê Thị Thu M.

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Trần Sơn B, sinh ngày 17/02/2022 cho anh Trần Ngọc S trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng do anh Trần Ngọc S và chị Lê Thị Thu M tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Chị Lê Thị Thu M được quyền thăm nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, công nợ: Anh Trần Ngọc S và chị Lê Thị Thu M không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về lệ phí Tòa án: Anh Trần Ngọc S và chị Lê Thị Thu M phải chịu 300.000 đồng lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh Trần Ngọc S đã nộp theo Biên lai số 0019392 ngày 11 tháng 12 năm 2025 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Hà Nội. Anh Trần Ngọc S và chị Lê Thị Thu M đã nộp đủ lệ phí.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Khu vực 4 - Hà Nội;
- Phòng THADS Khu vực 4 - Hà Nội;
- UBND phường T, Hà Nội
(Giấy CNKH số 11, ngày 13/02/2020);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thụ